

Post: Air Navigation Department
119 Nguyen Son Str.,
Long Bien Dist.,
Ha Noi, Viet Nam
Tel: 84-24-38274191
Fax: 84-24-38274194
AFS: VVVVYAAN
Email: and@caa.gov.vn
Web: <http://caa.gov.vn>

CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM
CIVIL AVIATION AUTHORITY OF VIET NAM



AIC
A04/20
Có hiệu lực từ
Effective from
08 OCT 2020
Được xuất bản vào
Published on
13 AUG 2020

DANH MỤC CÁC ĐỊA CHỈ AFTN/AMHS
NGÀNH HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

LIST OF AFTN/AMHS ADDRESSES
FOR VIET NAM AVIATION

1 GIỚI THIỆU

Thông tri hàng không này nhằm thông báo các nội dung sau:

- Danh mục các địa chỉ AFTN/AMHS sử dụng trong ngành hàng không Việt Nam.
- Các địa chỉ AFTN/AMHS được hủy bỏ.

Lưu ý: Tham chiếu AIRAC AIP SUP A29/20 về việc thay đổi chỉ địa danh của vùng thông báo bay Hà Nội và vùng thông báo bay Hồ Chí Minh.

1 INTRODUCTION

This AIC aims at notifying the following contents:

- List of AFTN/AMHS addresses for Viet Nam Aviation.
- AFTN/AMHS addresses are cancelled.

Remark: Refer AIRAC AIP SUP A29/20 for change location indicators of Ha Noi FIR and Ho Chi Minh FIR.

2 MÔ TẢ CHI TIẾT

2.1 Danh mục chi tiết các địa chỉ AFTN/AMHS:

2 DETAILS

2.1 List of AFTN/AMHS addresses:

STT No	Vị trí Location	Cơ quan Organization	Địa chỉ đầu cuối Common-name
1	2	3	4
I. TỔNG CÔNG TY QUẢN LÝ BAY VIỆT NAM I. Viet Nam Air Traffic Management Corporation			
A. KHU VỰC MIỀN BẮC A. Northern Region			
1.	Trung tâm cảnh báo thời tiết Meteorological Watch Office (MWO)	Trung tâm Quản lý luồng không lưu Air Traffic Flow Management Centre	VVVVYMYX
2.	Trung tâm dữ liệu OPMET OPMET Data Center		VVVVYMYC
3.	Vị trí xử lý phép bay và trực kíp trưởng - Thông báo hiệp đồng bay Flight Permission Handling position and Watch supervisor position - Air Traffic Coordination Centre	Trung tâm Quản lý luồng không lưu Air Traffic Flow Management Centre	VVVVZGZX
4.	Vị trí xử lý số liệu bay quá cảnh và đi đến - Thông báo hiệp đồng bay Overflight position and Arrival/Departure position - Air Traffic Coordination Centre	Trung tâm Quản lý luồng không lưu Air Traffic Flow Management Centre	VVVVZQZX
5.	Quản lý luồng không lưu Air Traffic Flow Management	Trung tâm Quản lý luồng không lưu Air Traffic Flow Management Centre	VVVVZDZX
6.	Trung tâm Phối hợp tìm kiếm cứu nạn hàng không Aviation Search and Rescue Coordination Centre	Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam Viet Nam Air Traffic Management Corporation	VVVVYCYX
7.	Phòng NOTAM quốc tế International NOTAM Office	Trung tâm Thông báo tin tức hàng không Aeronautical Information Service Centre	VVVVYNYX
8.	Trung tâm kiểm soát đường dài Hà Nội Ha Noi ACC	Công ty Quản lý bay miền Bắc Northern Region Air Traffic Services Company	VVHNZQZX

STT No	Vị trí Location	Cơ quan Organization	Địa chỉ đầu cuối Common-name
1	2	3	4
9.	Trung tâm Hiệp đồng tìm kiếm cứu nạn miền Bắc <i>Aviation Search and Rescue Coordination Center - Northern Region (Ha Noi RCC)</i>	Công ty Quản lý bay miền Bắc <i>Northern Region Air Traffic Services Company</i>	VVHNYCYX
10.	Trung tâm kiểm soát đường dài cũ Nội Bài <i>Old Noi Bai ACC</i>	Công ty Quản lý bay miền Bắc <i>Northern Region Air Traffic Services Company</i>	VVHNZQZV
11.	Địa chỉ AIDC hệ thống ATM ATCC HAN <i>AIDC address ATM ATCC HAN system</i>		VVHNAIDC
12.	Trung tâm kiểm soát tiếp cận Nội Bài <i>Noi Bai APP</i>	Công ty Quản lý bay miền Bắc <i>Northern Region Air Traffic Services Company</i>	VVNBZAZX
13.	Đài kiểm soát tại sân bay Nội Bài <i>Noi Bai TWR</i>	Công ty Quản lý bay miền Bắc <i>Northern Region Air Traffic Services Company</i>	VVNBZTZX
14.	Thủ tục bay Nội Bài <i>Noi Bai ARO</i>	Trung tâm Thông báo tin tức hàng không <i>Aeronautical Information Service Centre</i>	VVNBZPZX
15.	Thông báo tin tức hàng không Nội Bài <i>Noi Bai AIS</i>	Trung tâm Thông báo tin tức hàng không <i>Aeronautical Information Service Centre</i>	VVNBYOYX
16.	Khí tượng Nội Bài <i>Noi Bai MET</i>	Công ty Quản lý bay miền Bắc <i>Northern Region Air Traffic Services Company</i>	VVNBMYX
17.	Trung tâm AMSC Nội Bài <i>Noi Bai AMSC Center</i>	Công ty Quản lý bay miền Bắc <i>Northern Region Air Traffic Services Company</i>	VVNBIFYX
18.	Đài kiểm soát tại sân bay Điện Biên <i>Dien Bien TWR</i>	Công ty Quản lý bay miền Bắc <i>Northern Region Air Traffic Services Company</i>	VVDBZTZX
19.	Thủ tục bay Điện Biên <i>Dien Bien ARO</i>	Công ty Quản lý bay miền Bắc <i>Northern Region Air Traffic Services Company</i>	VVDBZPZX
20.	Thông báo tin tức hàng không Điện Biên <i>Dien Bien AIS</i>	Công ty Quản lý bay miền Bắc <i>Northern Region Air Traffic Services Company</i>	VVDBYOYX
21.	Khí tượng Điện Biên <i>Dien Bien MET</i>	Công ty Quản lý bay miền Bắc <i>Northern Region Air Traffic Services Company</i>	VVDBMYX
22.	Đài kiểm soát tại sân bay Vân Đồn <i>Van Don TWR</i>	Công ty Quản lý bay miền Bắc <i>Northern Region Air Traffic Services Company</i>	VVVDZTZX
23.	Thủ tục bay Vân Đồn <i>Van Don ARO</i>	Công ty Quản lý bay miền Bắc <i>Northern Region Air Traffic Services Company</i>	VVVDZPZX
24.	Thông báo tin tức hàng không Vân Đồn <i>Van Don AIS</i>	Công ty Quản lý bay miền Bắc <i>Northern Region Air Traffic Services Company</i>	VVVDYOYX
25.	Khí tượng Vân Đồn <i>Van Don MET</i>	Công ty Quản lý bay miền Bắc <i>Northern Region Air Traffic Services Company</i>	VVVDYMYX
26.	Đài kiểm soát tại sân bay Cát Bi <i>Cat Bi TWR</i>	Công ty Quản lý bay miền Bắc <i>Northern Region Air Traffic Services Company</i>	VVCIZTZX
27.	Thủ tục bay Cát Bi <i>Cat Bi ARO</i>	Công ty Quản lý bay miền Bắc <i>Northern Region Air Traffic Services Company</i>	VVCIZPZX
28.	Thông báo tin tức hàng không Cát Bi <i>Cat Bi AIS</i>	Công ty Quản lý bay miền Bắc <i>Northern Region Air Traffic Services Company</i>	VVCIYOYX
29.	Khí tượng Cát Bi <i>Cat Bi MET</i>	Công ty Quản lý bay miền Bắc <i>Northern Region Air Traffic Services Company</i>	VVCIYMYX
30.	Đài kiểm soát tại sân bay Thọ Xuân <i>Tho Xuan TWR</i>	Công ty Quản lý bay miền Bắc <i>Northern Region Air Traffic Services Company</i>	VVTXZTZX
31.	Thủ tục bay Thọ Xuân <i>Tho Xuan ARO</i>	Công ty Quản lý bay miền Bắc <i>Northern Region Air Traffic Services Company</i>	VVTXZPZX
32.	Thông báo tin tức hàng không Thọ Xuân <i>Tho Xuan AIS</i>	Công ty Quản lý bay miền Bắc <i>Northern Region Air Traffic Services Company</i>	VVTXYOYX
33.	Khí tượng Thọ Xuân <i>Tho Xuan MET</i>	Công ty Quản lý bay miền Bắc <i>Northern Region Air Traffic Services Company</i>	VVTXYMYX
34.	Đài kiểm soát tại sân bay Vinh <i>Vinh TWR</i>	Công ty Quản lý bay miền Bắc <i>Northern Region Air Traffic Services Company</i>	VVVHZTZX
35.	Thủ tục bay Vinh <i>Vinh ARO</i>	Công ty Quản lý bay miền Bắc <i>Northern Region Air Traffic Services Company</i>	VVVHZPZX
36.	Thông báo tin tức hàng không Vinh <i>Vinh AIS</i>	Công ty Quản lý bay miền Bắc <i>Northern Region Air Traffic Services Company</i>	VVVHYOYX

STT No	Vị trí Location	Cơ quan Organization	Địa chỉ đầu cuối Common-name
1	2	3	4
37.	Khí tượng Vinh Vinh MET	Công ty Quản lý bay miền Bắc Northern Region Air Traffic Services Company	VVVHYMYX
38.	Đài kiểm soát tại sân bay Đồng Hới Dong Hoi TWR	Công ty Quản lý bay miền Bắc Northern Region Air Traffic Services Company	VVDHZTZX
39.	Thủ tục bay Đồng Hới Dong Hoi ARO	Công ty Quản lý bay miền Bắc Northern Region Air Traffic Services Company	VVDHZPZX
40.	Thông báo tin tức hàng không Đồng Hới Dong Hoi AIS	Công ty Quản lý bay miền Bắc Northern Region Air Traffic Services Company	VVDHYOYX
41.	Khí tượng Đồng Hới Dong Hoi MET	Công ty Quản lý bay miền Bắc Northern Region Air Traffic Services Company	VVDHYMYX
B. KHU VỰC MIỀN TRUNG B. Middle Region			
42.	Trung tâm kiểm soát tiếp cận Đà Nẵng Da Nang APP	Công ty Quản lý bay miền Trung Middle Region Air Traffic Services Company	VVDNZAZX
43.	Đài kiểm soát tại sân bay Đà Nẵng Da Nang TWR	Công ty Quản lý bay miền Trung Middle Region Air Traffic Services Company	VVDNZTZX
44.	Thủ tục bay Đà Nẵng Da Nang ARO	Trung tâm Thông báo tin tức hàng không Aeronautical Information Service Centre	VVDNZPZX
45.	Thông báo tin tức hàng không Đà Nẵng Da Nang AIS	Trung tâm Thông báo tin tức hàng không Aeronautical Information Service Centre	VVDNYOYX
46.	Khí tượng Đà Nẵng Da Nang MET	Công ty Quản lý bay miền Trung Middle Region Air Traffic Services Company	VVDNYMYX
47.	Trung tâm Hiệp đồng tìm kiếm cứu nạn miền Trung Aviation Search and Rescue Coordination Center - Middle Region (Da Nang RCC)	Công ty Quản lý bay miền Trung Middle Region Air Traffic Services Company	VVDNYCYX
48.	Đài kiểm soát tại sân bay Phú Bài Phu Bai TWR	Công ty Quản lý bay miền Trung Middle Region Air Traffic Services Company	VVPBZTZX
49.	Thủ tục bay Phú Bài Phu Bai ARO	Công ty Quản lý bay miền Trung Middle Region Air Traffic Services Company	VVPBZPZX
50.	Thông báo tin tức hàng không Phú Bài Phu Bai AIS	Công ty Quản lý bay miền Trung Middle Region Air Traffic Services Company	VVPBYOYX
51.	Khí tượng Phú Bài Phu Bai MET	Công ty Quản lý bay miền Trung Middle Region Air Traffic Services Company	VVPBYMYX
52.	Đài kiểm soát tại sân bay Chu Lai Chu Lai TWR	Công ty Quản lý bay miền Trung Middle Region Air Traffic Services Company	VVCAZTZX
53.	Thủ tục bay Chu Lai Chu Lai ARO	Công ty Quản lý bay miền Trung Middle Region Air Traffic Services Company	VVCAZPZX
54.	Thông báo tin tức hàng không Chu Lai Chu Lai AIS	Công ty Quản lý bay miền Trung Middle Region Air Traffic Services Company	VVCAYOYX
55.	Khí tượng Chu Lai Chu Lai MET	Công ty Quản lý bay miền Trung Middle Region Air Traffic Services Company	VVCAYMYX
56.	Đài kiểm soát tại sân bay Pleiku Pleiku TWR	Công ty Quản lý bay miền Trung Middle Region Air Traffic Services Company	VVPKZTZX
57.	Thủ tục bay Pleiku Pleiku ARO	Công ty Quản lý bay miền Trung Middle Region Air Traffic Services Company	VVPKZPZX
58.	Thông báo tin tức hàng không Pleiku Pleiku AIS	Công ty Quản lý bay miền Trung Middle Region Air Traffic Services Company	VVPKYOYX
59.	Khí tượng Pleiku Pleiku MET	Công ty Quản lý bay miền Trung Middle Region Air Traffic Services Company	VVPKMYX
60.	Đài kiểm soát tại sân bay Phù Cát Phu Cat TWR	Công ty Quản lý bay miền Trung Middle Region Air Traffic Services Company	VVPCZTZX
61.	Thủ tục bay Phù Cát Phu Cat ARO	Công ty Quản lý bay miền Trung Middle Region Air Traffic Services Company	VVPCZPZX
62.	Thông báo tin tức hàng không Phù Cát Phu Cat AIS	Công ty Quản lý bay miền Trung Middle Region Air Traffic Services Company	VVPCYOYX
63.	Khí tượng Phù Cát Phu Cat MET	Công ty Quản lý bay miền Trung Middle Region Air Traffic Services Company	VVPCMYX

STT No	Vị trí Location	Cơ quan Organization	Địa chỉ đầu cuối Common-name
1	2	3	4
64.	Đài kiểm soát tại sân bay Tuy Hòa <i>Tuy Hoa TWR</i>	Công ty Quản lý bay miền Trung <i>Middle Region Air Traffic Services Company</i>	VVTHZTZX
65.	Thủ tục bay Tuy Hòa <i>Tuy Hoa ARO</i>	Công ty Quản lý bay miền Trung <i>Middle Region Air Traffic Services Company</i>	VVTHZPZX
66.	Thông báo tin tức hàng không Tuy Hòa <i>Tuy Hoa AIS</i>	Công ty Quản lý bay miền Trung <i>Middle Region Air Traffic Services Company</i>	VVTHYOYX
67.	Khí tượng Tuy Hòa <i>Tuy Hoa MET</i>	Công ty Quản lý bay miền Trung <i>Middle Region Air Traffic Services Company</i>	VVTHMYX
68.	Trung tâm kiểm soát tiếp cận Cam Ranh <i>Cam Ranh APP</i>	Công ty Quản lý bay miền Trung <i>Middle Region Air Traffic Services Company</i>	VVCRZAZX
69.	Đài kiểm soát tại sân bay Cam Ranh <i>Cam Ranh TWR</i>	Công ty Quản lý bay miền Trung <i>Middle Region Air Traffic Services Company</i>	VVCRZTZX
70.	Thủ tục bay Cam Ranh <i>Cam Ranh ARO</i>	Trung tâm Thông báo tin tức hàng không <i>Aeronautical Information Service Centre</i>	VVCRZPZX
71.	Thông báo tin tức hàng không Cam Ranh <i>Cam Ranh AIS</i>	Trung tâm Thông báo tin tức hàng không <i>Aeronautical Information Service Centre</i>	VVCRYOYX
72.	Khí tượng Cam Ranh <i>Cam Ranh MET</i>	Công ty Quản lý bay miền Trung <i>Middle Region Air Traffic Services Company</i>	VVCRYMYX
C. KHU VỰC MIỀN NAM C. Southern Region			
73.	Trung tâm Kiểm soát đường dài Hồ Chí Minh <i>Ho Chi Minh ACC</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVHMZQZX
74.	HF Tân Sơn Nhất <i>Tan Son Nhat HF</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVHMYSYX
75.	Trung tâm Hiệp đồng tìm kiếm cứu nạn miền Nam <i>Aviation Search and Rescue Coordination Center - Southern Region (Ho Chi Minh RCC)</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVHMYCYX
76.	Cơ sở kiểm soát tiếp cận Tân Sơn Nhất <i>Tan Son Nhat APP</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVTSZAZX
77.	Đài kiểm soát tại sân bay Tân Sơn Nhất <i>Tan Son Nhat TWR</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVTSZTZX
78.	Thủ tục bay Tân Sơn Nhất <i>Tan Son Nhat ARO</i>	Trung tâm Thông báo tin tức hàng không <i>Aeronautical Information Service Centre</i>	VVTSZPZX
79.	Thông báo tin tức hàng không Tân Sơn Nhất <i>Tan Son Nhat AIS</i>	Trung tâm Thông báo tin tức hàng không <i>Aeronautical Information Service Centre</i>	VVTSYOYX
80.	Khí tượng Tân Sơn Nhất <i>Tan Son Nhat MET</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVTSYMYX
81.	Trung tâm AMSC Tân Sơn Nhất <i>Tan Son Nhat AMSC Center</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVTSYFYX
82.	Đài kiểm soát tại sân bay Buôn Ma Thuột <i>Buon Ma Thuot TWR</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVBMZTZX
83.	Thủ tục bay Buôn Ma Thuột <i>Buon Ma Thuot ARO</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVBMZPZX
84.	Thông báo tin tức hàng không Buôn Ma Thuột <i>Buon Ma Thuot AIS</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVBMYOYX
85.	Khí tượng Buôn Ma Thuột <i>Buon Ma Thuot MET</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVBMYMYX
86.	Đài kiểm soát tại sân bay Liên Khương <i>Lien Khuong TWR</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVDLZTZX
87.	Thủ tục bay Liên Khương <i>Lien Khuong ARO</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVDLZPZX
88.	Thông báo tin tức hàng không Liên Khương <i>Lien Khuong AIS</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVDLYOYX
89.	Khí tượng Liên Khương <i>Lien Khuong MET</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVDLYMYX
90.	Đài kiểm soát tại sân bay Cần Thơ <i>Can Tho TWR</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVCTZTZX

STT No	Vị trí Location	Cơ quan Organization	Địa chỉ đầu cuối Common-name
1	2	3	4
91.	Thủ tục bay Cần Thơ <i>Can Tho ARO</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVCTZPZX
92.	Thông báo tin tức hàng không Cần Thơ <i>Can Tho AIS</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVCTYOYX
93.	Khí tượng Cần Thơ <i>Can Tho MET</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVCTYMYX
94.	Đài kiểm soát tại sân bay Côn Sơn <i>Con Son TWR</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVCSZTZX
95.	Thủ tục bay Côn Sơn <i>Con Son ARO</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVCSZPZX
96.	Thông báo tin tức hàng không Côn Sơn <i>Con Son AIS</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVCSYOYX
97.	Khí tượng Côn Sơn <i>Con Son MET</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVCSYMYX
98.	Đài kiểm soát tại sân bay Rạch Giá <i>Rach Gia TWR</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVRGZTZX
99.	Thủ tục bay Rạch Giá <i>Rach Gia ARO</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVRGZPZX
100.	Thông báo tin tức hàng không Rạch Giá <i>Rach Gia AIS</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVRGYOYX
101.	Khí tượng Rạch Giá <i>Rach Gia MET</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVRGYMYX
102.	Đài kiểm soát tại sân bay Cà Mau <i>Ca Mau TWR</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVCMZTZX
103.	Thủ tục bay Cà Mau <i>Ca Mau ARO</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVCMZPZX
104.	Thông báo tin tức hàng không Cà Mau <i>Ca Mau AIS</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVCMYOYX
105.	Khí tượng Cà Mau <i>Ca Mau MET</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVCMYMYX
106.	Đài kiểm soát tại sân bay Phú Quốc <i>Phu Quoc TWR</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVPQZTZX
107.	Thủ tục bay Phú Quốc <i>Phu Quoc ARO</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVPQZPZX
108.	Thông báo tin tức hàng không Phú Quốc <i>Phu Quoc AIS</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVPQYOYX
109.	Khí tượng Phú Quốc <i>Phu Quoc MET</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVPQYMYX
110.	Địa chỉ AIDC kết nối Hồ Chí Minh - Hà Nội <i>AIDC address connect Ho Chi Minh - Ha Noi</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVHMZRZH
111.	Địa chỉ AIDC kết nối Hồ Chí Minh - Singapore <i>AIDC address connect Ho Chi Minh - Singapore</i>	Công ty Quản lý bay miền Nam <i>Southern Region Air Traffic Services Company</i>	VVHMZRZF
II. CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM II. Civil Aviation Authority of Viet Nam			
112.	Phòng Vận tải hàng không <i>Air Transport Department</i>		VVVVYVYX
113.	Cảng vụ hàng không miền Bắc <i>Northern Airport Authority</i>		VVNBYAYX
114.	Cảng vụ hàng không miền Trung <i>Middle Airport Authority</i>		VVDNYAYX
115.	Cảng vụ hàng không miền Nam <i>Southern Airport Authority</i>		VVTSYAYX
III. TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM III. Airports Corporation of Viet Nam (ACV)			
116.	AOC Nội Bài <i>Noi Bai AOC</i>		VVNBYDYX
117.	Cứu nạn khẩn nguy Nội Bài <i>Noi Bai Emergency Coordination Centre</i>		VVNBYCYT

STT No	Vị trí Location	Cơ quan Organization	Địa chỉ đầu cuối Common-name
1	2	3	4
118.	AOC Điện Biên <i>Dien Bien AOC</i>		VVDBYDYX
119.	AOC Cát Bi <i>Cat Bi AOC</i>		VVCIYDYX
120.	AOC Thọ Xuân <i>Tho Xuan AOC</i>		VVTXYDYX
121.	AOC Vinh <i>Vinh AOC</i>		VVVHYDYX
122.	AOC Đồng Hới <i>Dong Hoi AOC</i>		VVDHYDYX
123.	AOC Đà Nẵng <i>Da Nang AOC</i>		VVDNYDYX
124.	Cứu nạn khẩn nguy Đà Nẵng <i>Da Nang Emergency Coordination Centre</i>		VVDNYCYT
125.	AOC Phú Bài <i>Phu Bai AOC</i>		VVPBYDYX
126.	AOC Chu Lai <i>Chu Lai AOC</i>		VVCAYDYX
127.	AOC Pleiku <i>Pleiku AOC</i>		VVPKYDYX
128.	AOC Phù Cát <i>Phu Cat AOC</i>		VVPCYDYX
129.	AOC Tuy Hòa <i>Tuy Hoa AOC</i>		VVTHYDYX
130.	AOC Cam Ranh <i>Cam Ranh AOC</i>		VVCRYDYX
131.	AOC Tân Sơn Nhất <i>Tan Son Nhat AOC</i>		VVTSYDYX
132.	Cứu nạn khẩn nguy Tân Sơn Nhất <i>Tan Son Nhat Emergency Coordination Centre</i>		VVTSYCYT
133.	Trung tâm điều hành An ninh - Khẩn nguy ACV <i>Security - Emergency Control Centre ACV</i>		VVTSYCYA
134.	AOC Buôn Ma Thuột <i>Buon Ma Thuot AOC</i>		VVBMYDYX
135.	AOC Liên Khương <i>Lien Khuong AOC</i>		VVDLYDYX
136.	AOC Cần Thơ <i>Can Tho AOC</i>		VVCTYDYX
137.	AOC Côn Đảo <i>Con Dao AOC</i>		VVCSYDYX
138.	AOC Rạch Giá <i>Rach Gia AOC</i>		VVRGYDYX
139.	AOC Cà Mau <i>Ca Mau AOC</i>		VVCMYDYX
140.	AOC Phú Quốc <i>Phu Quoc AOC</i>		VVPQYDYX
IV. CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ VÂN ĐỒN IV. Van Don International Airport			
141.	Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn <i>Van Don International Airport</i>		VVVDYDYO
V. CÁC HÃNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM V. Viet Nam Air carriers			
142.	Hãng hàng không quốc gia Việt Nam (Long Biên) <i>Vietnam Airlines (Long Bien)</i>		VVVVHVNX
143.	Hãng hàng không quốc gia Việt Nam (Nội Bài) <i>Vietnam Airlines (Noi Bai)</i>		VVNBHVNX

STT No	Vị trí Location	Cơ quan Organization	Địa chỉ đầu cuối Common-name
1	2	3	4
144.	Hãng hàng không quốc gia Việt Nam (Đà Nẵng) <i>Vietnam Airlines (Da Nang)</i>		VVDNHVNX
145.	Hãng hàng không quốc gia Việt Nam (Tân Sơn Nhất) <i>Vietnam Airlines (Tan Son Nhat)</i>		VVTSHVNX
146.	Công ty cổ phần Hàng không Tre Việt (Hà Nội) <i>Bamboo Airways (Ha Noi)</i>		VVHNBAXX
147.	Công ty cổ phần Hàng không Vietjet (Nội Bài) <i>Vietjet Air (Noi Bai)</i>		VVNBVJXX
148.	Công ty cổ phần Hàng không Vietjet (Tân Sơn Nhất) <i>Vietjet Air (Tan Son Nhat)</i>		VVTSVJXX
149.	Công ty cổ phần Hàng không Jetstar Pacific Airlines (Tân Sơn Nhất) <i>Jetstar Pacific (Tan Son Nhat)</i>		VVTSPICX
VI. QUÂN SỰ VI. Military			
150.	Trung tâm Quản lý - Điều hành bay Quốc gia (Bạch Mai) <i>National Air Command Centre (Bach Mai)</i>		VVVVYWYX
151.	Trung tâm Quản lý - Điều hành bay Khu vực I (Nội Bài) <i>Regional Air Command Centre I (Noi Bai)</i>		VVNBYYXX
152.	Trung tâm Quản lý - Điều hành bay Khu vực II (Đà Nẵng) <i>Regional Air Command Centre II (Da Nang)</i>		VVDNYWYX
153.	Trung tâm Quản lý - Điều hành bay Khu vực III (Tân Sơn Nhất) <i>Regional Air Command Centre III (Tan Son Nhat)</i>		VVTSYWYX
VII. CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ KHÁC VII. Other units			
154.	Công ty Vishippel (Hải Phòng) <i>Vishippel Company (Hai Phong)</i>		VVHPZSXX
155.	Công ty cổ phần mặt đất Sài Gòn <i>Sai Gon Ground Joint Stock Company</i>		VVTSSAGS
156.	Trường Hàng không New Zealand <i>Aviation School of New Zealand</i>		VVCAZXZX

2.2 Các địa chỉ AFTN/AMHS được hủy bỏ:

2.2 AFTN/AMHS addresses are cancelled:

STT No	Vị trí Location	Cơ quan Organization	Địa chỉ đầu cuối Common-name
1	2	3	4
1.	Văn phòng Tổng công ty <i>Office of the Corporation</i>	Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam <i>Viet Nam Air Traffic Management Corporation</i>	VVVVYQYX
2.	Phòng Quản lý hoạt động bay <i>Air Navigation Department</i>	Cục hàng không Việt Nam <i>Civil Aviation Authority of Viet Nam</i>	VVVVYAAN
3.	Văn phòng Cục hàng không <i>Office of CAAV</i>	Cục hàng không Việt Nam <i>Civil Aviation Authority of Viet Nam</i>	VVVVYAYX

3 HIỆU LỰC

Thông tri hàng không này sẽ có hiệu lực từ 00h00 (giờ quốc tế) ngày 08/10/2020 .

3 EFFECT

This AIC will become effective from 0000 (UTC) on 8 OCT 2020.

4 HỦY BỎ

Thông tri hàng không này sẽ hủy bỏ AIC A04/18.

4 CANCELLATION

This AIC shall supersede AIC A04/18.

For Director General
Civil Aviation Authority of Viet Nam



Dao Van Chuong
Deputy Director General (CAAV)